

PHÁT HUY NHỮNG BÀI HỌC CỦA CÁCH MẠNG THÁNG TÁM NĂM 1945 TRONG KỶ NGUYÊN VƯỜN MÌNH CỦA DÂN TỘC VIỆT NAM

Nguyễn Thị Thu Hà

Khoa Lý luận Chính trị, Trường Đại học Khoa học, Đại học Huế

Email: ha3105@husc.edu.vn

Ngày nhận bài: 4/8/2025; ngày hoàn thành phản biện: 11/8/2025; ngày duyệt đăng: 15/8/2025

TÓM TẮT

Cách mạng Tháng Tám năm 1945 thành công, nước Việt Nam Dân chủ Cộng hoà (nay là nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam) ra đời, không chỉ mở ra kỷ nguyên mới trong lịch sử dân tộc – kỷ nguyên độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội, mà còn chứa đựng nhiều bài học quý cho toàn Đảng, toàn dân và toàn quân ta. Đó là những bài học về đường lối giương cao độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội; bài học về xây dựng khối đại đoàn kết toàn dân tộc; bài học về kịp thời nắm bắt thời cơ, chủ động, sáng tạo; và bài học xây dựng Đảng. Đã 80 năm trôi qua, nhưng những bài học lịch sử của cuộc Cách mạng Tháng Tám năm 1945 vẫn còn nguyên giá trị. Bài viết làm rõ những bài học rút ra trong thắng lợi của Cách mạng Tháng Tám và vận dụng những bài học đó trong kỷ nguyên mới, kỷ nguyên vườn mình của dân tộc Việt Nam.

Từ khoá: Đảng cộng sản Việt Nam, Cách mạng Tháng Tám, bài học.

ĐẶT VẤN ĐỀ

Cách đây tròn 80 năm, dưới sự lãnh đạo của Đảng Cộng sản Việt Nam và Chủ tịch Hồ Chí Minh, nhân dân Việt Nam đã nổi dậy tiến hành cuộc Tổng khởi nghĩa đập tan gông xiềng nô lệ thiết lập nên một nhà nước mới – Nhà nước Việt Nam Dân chủ Cộng hoà – Nhà nước Dân chủ nhân dân đầu tiên ở Đông Nam châu Á. Thắng lợi của Cách mạng Tháng Tám là kết quả của nhiều nhân tố như sự kết hợp của điều kiện chủ quan và điều kiện khách quan; là kết quả của ba cao trào cách mạng lớn do Đảng lãnh đạo từ cao trào cách mạng 1930-1931, cao trào cách mạng 1936-1939 đến cao trào đánh Pháp đuổi Nhật 1939-1945; là kết quả của sự lãnh đạo đúng đắn của Đảng kết hợp với trí sáng tạo, tinh thần dũng cảm và sức mạnh đấu tranh của nhân dân ta. Cách mạng Tháng Tám năm 1945 là mốc son chói lọi, vĩ đại trong lịch sử dân tộc, đưa đất nước

bước sang kỷ nguyên độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội; đồng thời để lại nhiều bài học quý báu về nhận định, vận dụng thời cơ và bảo vệ thành quả cách mạng, có ý nghĩa lý luận và thực tiễn sâu sắc đối với sự nghiệp bảo vệ Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa hiện nay. Những bài học lịch sử của cuộc cách mạng vĩ đại ấy còn nguyên giá trị, tiếp tục định hướng trong kỷ nguyên vươn mình của dân tộc Việt Nam.

1. THẮNG LỢI CỦA CÁCH MẠNG THÁNG TÁM LÀ THẮNG LỢI CỦA ĐƯỜNG LỐI GIƯỜNG CAO NGỌN CỜ ĐỘC LẬP DÂN TỘC VÀ CHỦ NGHĨA XÃ HỘI

Độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội là ngọn cờ vinh quang mà từ năm 1920 Chủ tịch Hồ Chí Minh đã nhận ra. Một thế kỷ trước, đọc tác phẩm *Sơ thảo lần thứ nhất những luận cương về vấn đề dân tộc và vấn đề thuộc địa* của V.I. Lênin đăng trên báo *L'Humanité* ngày 16 và 17-7-1920, Người đã “rất cảm động, phấn khởi, sáng tỏ, tin tưởng biết bao!” [5, tr.562]. Trong bài viết *Con đường dẫn tôi đến chủ nghĩa Lênin*, Hồ Chí Minh viết những dòng đầy cảm xúc: “Tôi vui mừng đến phát khóc lên. Ngồi một mình trong buồng mà tôi nói to lên như đang nói trước quần chúng đông đảo: “Hỡi đồng bào bị đọa đầy đau khổ! Đây là cái cần thiết cho chúng ta, đây là con đường giải phóng chúng ta!” [5, tr.562]. Con đường giải phóng cần thiết cho chúng ta mà Hồ Chí Minh nói tới, đó là con đường cách mạng vô sản, tức là độc lập dân tộc gắn liền chủ nghĩa xã hội.

Ngay từ khi ra đời, Cương lĩnh đầu tiên của Đảng Cộng sản Việt Nam đã căn cứ vào chủ nghĩa Mác – Lênin và đặc điểm thực tế xã hội nước ta để xác định con đường phát triển tất yếu của cách mạng Việt Nam: “Làm tư sản dân quyền cách mạng và thổ địa cách mạng để đi tới xã hội cộng sản” [2, tr.1]. Suốt quá trình lãnh đạo cách mạng, Đảng luôn luôn nắm vững và kiên định các mục tiêu chiến lược đó. Thực tiễn lịch sử đã chứng minh mục tiêu chiến lược mà Đảng ta đã xác định được vận dụng một cách cụ thể vào thực tiễn cách mạng Việt Nam kể từ khi Đảng ra đời, qua thực tiễn cách mạng đã tạo nên sức mạnh to lớn, sự đoàn kết nhất trí của mọi giai tầng trong xã hội cùng chung sức, đồng lòng, nhất tề đứng dậy đánh đuổi quân xâm lược, đưa đến thành công rực rỡ của Cách mạng Tháng Tám năm 1945 và sự ra đời của nước Việt Nam Dân chủ Cộng hoà. Thành công của Cách mạng Tháng Tám năm 1945 là minh chứng rõ nhất cho sự kiên định con đường mà Đảng, Bác Hồ và nhân dân ta đã lựa chọn.

Công cuộc xây dựng và bảo vệ Tổ quốc hiện nay chính là sự tiếp nối con đường Cách mạng Tháng Tám, là giai đoạn hai của cuộc cách mạng được khởi đầu từ mùa thu năm 1945. Đây là giai đoạn mà những nhiệm vụ tuy có những thay đổi nhưng đó vẫn là một tiến trình cách mạng thống nhất dưới ngọn cờ độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội. Nếu không có độc lập dân tộc, nước ta không thể tiến hành xây dựng chủ nghĩa xã hội và ngược lại, nếu không lựa chọn tiếp tục con đường xã hội chủ nghĩa chúng ta

cũng không có điều kiện giữ vững độc lập tự do. Trong thời kỳ mới của cách mạng nước ta, độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội vẫn là ngọn cờ, là sự lựa chọn nhất quán của Đảng Cộng sản Việt Nam, Chủ tịch Hồ Chí Minh và nhân dân ta. Suốt 95 năm qua, từ khi Đảng ra đời đến nay, dù trong hoàn cảnh nào, Đảng vẫn không xa rời mục tiêu, lý tưởng độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội. Bởi vì con đường xã hội chủ nghĩa là con đường đúng đắn phù hợp với quy luật và xu thế phát triển của thời đại. Chỉ có con đường xã hội chủ nghĩa mới bảo đảm dân tộc độc lập thật sự, đất nước phát triển phồn vinh, nhân dân có cuộc sống ấm no, hạnh phúc, mới thực hiện được mục tiêu dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh. Kiên định con đường xã hội chủ nghĩa, đồng thời Đảng không ngừng làm giàu trí tuệ, nâng cao nhận thức của mình về chủ nghĩa xã hội và con đường đi lên ở nước ta. Đây là kết quả của cả một quá trình trải nghiệm, tìm tòi, thử nghiệm, đấu tranh tư tưởng gian khổ, kết tinh trí tuệ và công sức của toàn Đảng, toàn dân ta trên cơ sở nghiên cứu lý luận, tổng kết thực tiễn trong gần một thế kỷ qua. Nhiệm vụ chiến lược của cách mạng Việt Nam hiện nay là bảo vệ vững chắc độc lập, chủ quyền, thống nhất, toàn vẹn lãnh thổ, biển, đảo của Tổ quốc và xây dựng thành công chủ nghĩa xã hội. Công cuộc đổi mới từ năm 1986 đến nay đang hiện thực hoá những mục tiêu của chủ nghĩa xã hội mà Cương lĩnh của Đảng đã đề ra, vì dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh.

2. XÂY DỰNG KHỐI ĐẠI ĐOÀN KẾT TOÀN DÂN TỘC, PHÁT HUY SỨC MẠNH TO LỚN CỦA QUẦN CHÚNG NHÂN DÂN

Cách mạng Tháng Tám thắng lợi là nhờ cuộc đấu tranh yêu nước anh hùng của hơn 20 triệu người Việt Nam. Nhưng cuộc nổi dậy của toàn dân chỉ có thể thực hiện được khi có đạo quân chủ lực là giai cấp công nhân và giai cấp nông dân dưới sự lãnh đạo của Đảng. Đạo quân chủ lực này được xây dựng, củng cố qua ba cao trào cách mạng và lớn mạnh vượt bậc trong Tổng khởi nghĩa. Dựa trên đạo quân chủ lực làm nền tảng, Đảng xây dựng được khối đại đoàn kết toàn dân tộc, động viên toàn dân Tổng khởi nghĩa thắng lợi. Đối với dân tộc Việt Nam, đoàn kết là truyền thống quý báu, là cội nguồn sức mạnh trong sự nghiệp dựng nước và giữ nước. Trước Cách mạng Tháng Tám, sự ra đời của Mặt trận Việt Nam Độc lập Đồng Minh (Việt Minh), với tuyên ngôn: Việt Minh “chủ trương liên hiệp hết thảy các tầng lớp nhân dân, không phân biệt tôn giáo và xu hướng chính trị nào, giai cấp nào, đoàn kết chiến đấu để đánh đuổi Pháp - Nhật giành độc lập” [3, tr.149]. Thành lập Mặt trận Việt Minh là một sáng tạo lớn của Chủ tịch Hồ Chí Minh và của Đảng ta, một nhân tố làm nên Cách mạng Tháng Tám năm 1945. Cách mạng Tháng Tám năm 1945 chính là biểu trưng cao nhất kết quả của khối đại đoàn kết toàn dân tộc, là điểm hội tụ của các nguồn sức mạnh nội sinh toàn dân tộc trong thời khắc lịch sử trọng đại bậc nhất của dân tộc Việt Nam.

Vận dụng bài học này trong xây dựng và phát triển đất nước, Mặt trận Tổ quốc tiếp tục tập hợp các tầng lớp nhân dân, phát huy mạnh mẽ vai trò của các tổ chức thành viên tham gia bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng của nhân dân; phát huy dân chủ, thi đua đổi mới sáng tạo; thực hiện giám sát và phản biện xã hội; đấu tranh phòng và chống tham nhũng, lãng phí; tham gia xây dựng Đảng, chính quyền trong sạch, vững mạnh. Mặt trận Tổ quốc phải phối hợp chặt chẽ với các tổ chức trong hệ thống chính trị tuyên truyền, vận động, tập hợp rộng rãi các tầng lớp nhân dân, tạo sự thống nhất và đồng thuận cao trong xã hội; tích cực tham gia xây dựng pháp luật, góp ý đối với các dự thảo Văn kiện, tham gia chuẩn bị và tổ chức đại hội đảng bộ các cấp và Đại hội đại biểu toàn quốc của Đảng; kiến nghị với Đảng và Nhà nước nhiều nội dung quan trọng, góp phần hoạch định đường lối, chủ trương, chính sách của Đảng và pháp luật của Nhà nước; góp phần to lớn vào sự nghiệp xây dựng chủ nghĩa xã hội và bảo vệ Tổ quốc để đất nước ta có được cơ đồ, tiềm lực, vị thế và uy tín như ngày nay. Quan tâm chăm lo các tổ chức thành viên của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam vững mạnh, như: Thanh niên, Công đoàn, Phụ nữ, Nông dân, Cựu chiến binh, các hội nghề nghiệp; đồng thời, mở rộng tổ chức, phát triển thành viên vào Mặt trận Tổ quốc để tập hợp, tăng cường khối đại đoàn kết toàn dân tộc. Thực hiện tốt công tác vận động, tập hợp và phát huy vai trò của người có uy tín, lực lượng cốt cán trong cộng đồng dân cư, đồng bào dân tộc thiểu số, đồng bào tôn giáo; bảo tồn và phát huy giá trị văn hóa, đạo đức tốt đẹp, truyền thống của dân tộc, đi đôi với loại trừ các hủ tục, mê tín dị đoan. Kiên quyết đấu tranh với những âm mưu, thủ đoạn tìm cách chia rẽ nội bộ nhân dân, chia rẽ Đảng với nhân dân, nhân dân Việt Nam với nhân dân các nước, phá hoại khối đại đoàn kết toàn dân tộc,... của các thế lực thù địch.

Phát huy giá trị của bài học về xây dựng, củng cố khối đại đoàn kết trong Cách mạng Tháng Tám năm 1945 trong bối cảnh mới hiện nay, để tập hợp, phát huy sức mạnh đoàn kết của toàn dân tộc, vượt qua mọi khó khăn, thử thách, xây dựng, phát triển đất nước, bảo vệ vững chắc độc lập, chủ quyền, thống nhất, toàn vẹn lãnh thổ của Tổ quốc, cần tiếp tục nghiên cứu và thực hành quan điểm của Chủ tịch Hồ Chí Minh về đại đoàn kết toàn dân tộc: “Đại đoàn kết tức là trước hết phải đoàn kết đại đa số nhân dân, mà đại đa số nhân dân ta là công nhân, nông dân và các tầng lớp nhân dân lao động khác. Đó là nền gốc của đại đoàn kết. Nó cũng như cái nền của nhà, gốc của cây. Nhưng đã có nền vững, gốc tốt, còn phải đoàn kết các tầng lớp nhân dân khác. Bất kỳ ai mà thật thà tán thành hòa bình, thống nhất, độc lập, dân chủ thì dù những người đó trước đây chống chúng ta, bây giờ chúng ta cũng thật thà đoàn kết với họ” [4, tr.244]. Tổng Bí thư Tô Lâm khẳng định rõ, những kết quả, thành tựu to lớn của nước ta trong việc vượt qua mọi khó khăn, thách thức, giữ vững độc lập, chủ quyền, thống nhất, toàn vẹn lãnh thổ của Tổ quốc; thực hiện thành công công cuộc đổi mới đó là do sự lãnh đạo sáng suốt, tài tình của Đảng, sự đoàn kết thống nhất, chung sức đồng lòng của toàn Đảng, toàn dân và toàn quân ta, trong đó có vai trò quan trọng của khối đại

đoàn kết toàn dân tộc, sự đóng góp của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức thành viên [6].

3. KỊP THỜI NẮM BẮT THỜI CƠ, CHỦ ĐỘNG, SÁNG TẠO TIẾN HÀNH KHỎI NGHĨA GIÀNH CHÍNH QUYỀN

Thắng lợi của Cách mạng Tháng Tám là kết quả của nhiều nhân tố như sự kết hợp của điều kiện chủ quan và điều kiện khách quan; là kết quả của ba cao trào cách mạng lớn do Đảng lãnh đạo từ cao trào cách mạng 1930-1931, cao trào cách mạng 1936-1939 đến cao trào đánh Pháp đuổi Nhật 1939-1945. Trong Cách mạng tháng Tám năm 1945, thời cơ tồn tại một cách khách quan trong vòng 20 ngày, bắt đầu từ khi Nhật hoàng tuyên bố đầu hàng (ngày 15/8) và kết thúc khi quân Đồng minh vào tước khí giới quân Nhật trên đất nước ta theo Hiệp định Potsdam (ngày 05/9). Đảng ta đã nắm bắt chính xác thời cơ khách quan, kịp thời ban hành chủ trương, quyết sách để lãnh đạo, chỉ đạo toàn dân tiến hành Tổng khởi nghĩa, như: Chỉ thị Nhật Pháp bắn nhau và hành động của chúng ta; Triệu tập Hội nghị quân sự Bắc kỳ; Chỉ thị tổ chức Ủy ban dân tộc giải phóng các cấp; chuyển căn cứ chỉ đạo cách mạng từ Pắc Bó về Tân Trào; xác định các nguyên tắc chỉ đạo khởi nghĩa,... Tại Đại hội quốc dân (16/8/1945) đã thông qua Lệnh Tổng khởi nghĩa và quy định quốc kỳ là lá cờ đỏ sao vàng năm cánh, quốc ca là bài Tiến quân ca; thành lập Ủy ban dân tộc giải phóng Việt Nam do Hồ Chí Minh làm Chủ tịch. Trong thư kêu gọi Tổng khởi nghĩa, Chủ tịch Hồ Chí Minh nhấn mạnh: "Hỡi đồng bào yêu quý! Giờ quyết định cho vận mệnh dân tộc ta đã đến. Toàn quốc đồng bào hãy đứng dậy đem sức ta mà tự giải phóng cho ta. Nhiều dân tộc bị áp bức trên thế giới đang ganh nhau tiến bước giành quyền độc lập. Chúng ta không thể chậm trễ. Tiến lên! Tiến lên! Dưới lá cờ Việt Minh, đồng bào hãy dũng cảm tiến lên!" [2, tr.596]. Những chủ trương, quyết sách trên là sợi chỉ đỏ thống nhất trong toàn Đảng, toàn quân và quốc dân, đồng bào tranh thủ thời gian, chớp lấy thời cơ, nhất tề đứng lên, tiến hành Tổng khởi nghĩa giành thắng lợi trên phạm vi cả nước chỉ trong 15 ngày, ít đổ máu. Ngày 02/9/1945, tại quảng trường Ba Đình lịch sử, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã đọc Tuyên ngôn Độc lập, khai sinh ra nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa.

Công cuộc đổi mới ở nước ta từ năm 1986 đến nay được triển khai trong bối cảnh có nhiều thời cơ, thuận lợi và nguy cơ, thách thức đan xen. Những thời cơ, thuận lợi lớn đã được Đảng và nhân dân nhận thức đầy đủ, kịp thời. Đó là: Hoà bình, hợp tác và phát triển là xu thế chủ yếu của thế giới ngày nay; cuộc cách mạng khoa học – công nghệ, nền kinh tế tri thức, quá trình toàn cầu hoá đang tạo điều kiện chưa từng có cho các quốc gia xích lại gần nhau, tăng cường hội nhập, phát huy lợi thế; xu hướng dân chủ hoá đời sống xã hội, đời sống quốc tế đang tạo hành lang rộng mở cho các chủ thể, các quốc gia khẳng định vai trò, vị trí của mình. Bên cạnh đó, nhiều khó khăn, thách thức, nguy cơ đang cản trở con đường phát triển của các quốc gia dân tộc: An ninh thế

giới bị đe dọa nghiêm trọng bởi các nhân tố truyền thống và phi truyền thống (bạo loạn, xung đột, khủng bố, chiến tranh, tội phạm tài chính - tiền tệ, tội phạm công nghệ cao, thảm họa môi trường...); các thế lực phản động tăng cường chiến lược diễn biến hoà bình chống phá chủ nghĩa xã hội và nhiều chính sách khác cản trở độc lập dân tộc, chủ quyền quốc gia của các nước trên thế giới...

Trên cơ sở nhận thức sâu sắc, đầy đủ về thời cơ và nguy cơ, Đảng, Nhà nước đã chủ động xây dựng đường lối, chủ trương, chính sách đúng đắn, phù hợp, kịp thời và tổ chức thực hiện có hiệu quả; tranh thủ tốt các thời cơ, thuận lợi và ứng phó phù hợp trước các nguy cơ, thách thức, biến nguy cơ thành thời cơ, vượt qua nhiều khó khăn, thử thách. Cụ thể: Đảng phải tiếp tục theo dõi, nhạy bén nắm bắt tình hình trong nước và quốc tế, dự báo chính xác cơ hội và thách thức để có chủ trương, phương án dự phòng thích hợp, tận dụng tối đa thời cơ thuận lợi cho sự phát triển, tránh rơi vào thế bị động, bất ngờ; Xây dựng đội ngũ cán bộ, đảng viên thực sự tiên phong, gương mẫu, có đủ phẩm chất và năng lực nắm vững thời cơ, hoàn thành thắng lợi nhiệm vụ cách mạng trên từng lĩnh vực, đẩy lùi nguy cơ thách thức, giành lấy thắng lợi trong công cuộc xây dựng và bảo vệ Tổ quốc hiện nay. Chủ trương hội nhập ngày càng sâu rộng vào đời sống quốc tế; với các chính sách mở rộng giao lưu hợp tác, thu hút các nguồn lực đầu tư nước ngoài; vừa tận dụng ngoại lực, vừa phát huy nội lực cho sự phát triển nhanh và bền vững của đất nước; hay gần đây nhất là việc giải quyết các tranh chấp trên Biển Đông bằng biện pháp hòa bình đã được dư luận quốc tế đánh giá cao, góp phần nâng cao vị thế Việt Nam trên trường quốc tế, tạo tiền đề vững chắc cho những bước phát triển tiếp theo. Trong từng thành tựu của công cuộc đổi mới và trong mỗi bước phát triển của đất nước hôm nay đều khởi nguồn từ những bài học kinh nghiệm quý báu được đúc kết từ các thời kỳ cách mạng trước đây. Trong đó, bài học kinh nghiệm nắm bắt và chớp thời cơ của Cách mạng Tháng Tám năm 1945 vẫn còn nguyên giá trị và ý nghĩa thời đại sâu sắc.

4. XÂY DỰNG ĐẢNG VỮNG MẠNH

Đảng ta rất coi trọng việc quán triệt đường lối chiến lược và sách lược. Chủ trương của Đảng trong đảng viên và quần chúng cách mạng, không ngừng đấu tranh khắc phục những khuynh hướng lệch lạc. Đảng chăm lo công tác tổ chức cán bộ, giáo dục rèn luyện cán bộ, đảng viên về ý chí bất khuất, phẩm chất chính trị và đạo đức cách mạng, xây dựng Đảng vững mạnh và trong sạch. Đảng biết phát huy triệt để vai trò của mặt trận Việt Minh với hàng triệu hội viên và thông qua mặt trận để lãnh đạo nhân dân đấu tranh. Với những yếu tố trên và được tôi luyện qua 15 năm đấu tranh, mặc dù chỉ có 5000 Đảng viên, Đảng đã lãnh đạo Cách mạng Tháng Tám thành công. Với thắng lợi của Cách mạng Tháng Tám năm 1945: “Chẳng những giai cấp lao động và nhân dân Việt Nam có thể tự hào, mà giai cấp lao động và những dân tộc bị áp bức

nơi khác cũng có thể tự hào rằng: Lần này là lần đầu tiên trong lịch sử cách mạng của các dân tộc thuộc địa, một Đảng mới 15 tuổi đã lãnh đạo cách mạng thành công, đã nắm chính quyền toàn quốc” [3, tr.25]

Trong 15 năm đấu tranh cực kỳ gian khổ và anh dũng để đi đến thắng lợi của Cách mạng Tháng Tám, biết bao đồng bào và đồng chí đã hi sinh oanh liệt. Họ “đã đặt lợi ích của Đảng, của cách mạng, của giai cấp, của dân tộc lên trên hết, lên trước hết. Các đồng chí đó đã tin tưởng sâu sắc, chắc chắn vào lực lượng vĩ đại và tương lai vẻ vang của giai cấp và của dân tộc. Các đồng chí ấy đã vui vẻ hi sinh hết thảy, hi sinh cả tính mạng của mình cho Đảng, cho giai cấp, cho dân tộc. Các đồng chí ấy đem xương máu mình vun tưới cho cây Cách mạng, cho nên cây Cách mạng đã khai hoa kết quả tốt đẹp như ngày nay. Tất cả chúng ta phải noi theo gương anh dũng, gương chí công vô tư ấy mới xứng đáng là người Cách mạng” [3, tr.25]. Nhờ đó, khi Đảng kêu gọi Nhân dân đứng lên làm cuộc cách mạng thì muôn người như một, đoàn kết thành sức mạnh vô cùng to lớn đập tan ách thống trị của thực dân, phong kiến, đưa dân tộc bước vào kỷ nguyên mới độc lập dân tộc gắn liền với chủ nghĩa xã hội, đưa dân tộc Việt Nam đứng vào hàng ngũ những dân tộc tiên phong trong đấu tranh giải phóng dân tộc trên thế giới.

Sự lãnh đạo đúng đắn của Đảng là nhân tố hàng đầu quyết định thắng lợi của cách mạng Việt Nam, là chân lý được đúc kết qua lịch sử vẻ vang gần một thế kỷ của Đảng, của dân tộc ta. Là người khởi xướng, lãnh đạo công cuộc kiến tạo kỷ nguyên mới, Đảng ta gánh trên vai sứ mệnh vinh quang, trọng trách nặng nề. Nhân dân đặt niềm tin và kỳ vọng Đảng thật sự trong sạch, vững mạnh toàn diện: Bản lĩnh về chính trị, thống nhất về tư tưởng, cao về văn hóa, đẹp về đạo đức, khoa học về tổ chức, tiêu biểu về cán bộ, xứng đáng là “người cầm lái vĩ đại” đưa dân tộc đi đến phồn vinh, hạnh phúc. Nhân dân mong muốn và hy vọng cán bộ, đảng viên, nhất là người đứng đầu, đặc biệt cán bộ cấp chiến lược, thực sự có đức, có tài, biết lo trước thiên hạ, vui sau thiên hạ, có năng lực thiết kế, truyền cảm hứng và làm gương để nhân dân noi theo trên cuộc hành trình dựng xây kỷ nguyên mới.

80 năm trôi qua, nhưng những bài học rút ra trong Cách mạng Tháng Tám năm 1945 vẫn còn nguyên giá trị, vẫn đang và tiếp tục soi đường cho sự nghiệp đổi mới vì mục tiêu dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh. Trong từng thành tựu của công cuộc đổi mới và trong mỗi bước phát triển của đất nước hôm nay đều khởi nguồn từ những bài học kinh nghiệm quý báu được đúc kết từ thắng lợi của Cách mạng Tháng Tám và các thời kỳ cách mạng. Điều này càng khiến chúng ta vững tin về Đảng quang vinh, dân tộc anh hùng, để tiếp tục tiến bước trong kỷ nguyên mới, kỷ nguyên vươn mình của toàn thể dân tộc Việt Nam. Kỷ nguyên mới đặt ra những yêu cầu lịch sử đặc biệt, đòi hỏi toàn Đảng, toàn dân, toàn quân cần nhận thức sâu sắc, quyết tâm, quyết liệt hành động để hiện thực hóa khát vọng phát triển đất nước phồn vinh, hạnh phúc. Khởi đầu Đại hội lần thứ XIV của Đảng, Bác Tổng bí thư Tô Lâm đã

khẳng định: Đây “là kỷ nguyên phát triển, kỷ nguyên giàu mạnh dưới sự lãnh đạo, cầm quyền của Đảng, xây dựng thành công nước Việt Nam xã hội chủ nghĩa. Đích đến của kỷ nguyên vươn mình là dân giàu, nước mạnh, xã hội xã hội chủ nghĩa, sánh vai với các cường quốc năm châu. Ưu tiên hàng đầu trong kỷ nguyên mới là thực hiện thắng lợi các mục tiêu chiến lược đến năm 2030, Việt Nam trở thành nước đang phát triển, có công nghiệp hiện đại, thu nhập trung bình cao; đến năm 2045 trở thành nước xã hội chủ nghĩa phát triển, có thu nhập cao”[7] .

TÀI LIỆU THAM KHẢO

- [1]. Đảng Cộng sản Việt Nam (2000), *Văn kiện Đảng toàn tập, Tập 7*, Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội.
- [2]. Hồ Chí Minh (2011), *Toàn tập, tập 3*, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội.
- [3]. Hồ Chí Minh (2011), *Toàn tập, tập 7*, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội.
- [4] Hồ Chí Minh (2011), *Toàn tập, tập 9*, Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội,
- [5]. Hồ Chí Minh (2011), *Toàn tập, tập 12*, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội.
- [6]. <https://mega.vietnamplus.vn/>
- [7]. Tô Lâm, “*Cơ sở định vị mục tiêu phát triển và định hướng chiến lược đưa đất nước bước vào kỷ nguyên mới*”, Báo Nhân Dân, số 25193, ngày 01/11/2024.

HARNESSING THE LESSONS OF THE AUGUST REVOLUTION OF 1945 IN THE ERA OF VIETNAM'S NATIONAL RENAISSANCE

Nguyen Thi Thu Ha

Faculty of Political Theory, University of Sciences, Hue university

Email: ha3105@husc.edu.vn

ABSTRACT

The victory of the August Revolution in 1945 and the birth of the Democratic Republic of Vietnam (now the Socialist Republic of Vietnam), not only ushered in a new era in the nation's history - the era of national independence and socialism - but also provided many valuable lessons for the entire Party, people, and military. These lessons on upholding the line of national independence and socialism; on building the united front of the entire nation; on timely seizing opportunities, being proactive, and innovative; and the lesson on Party building. Eighty years have passed, yet the historical lessons of the August Revolution of 1945 remain as relevant as ever. This article clarifies the lessons drawn from the victory of the August Revolution and examines their application in the new era, the era of Vietnam's national rejuvenation.

Keywords: August Revolution, Communist Party of Vietnam, lessons.



Nguyễn Thị Thu Hà sinh ngày 31/05/1982 tại Quảng Trị. Bà tốt nghiệp cử nhân chuyên ngành Lịch sử Việt Nam năm 2004 và tốt nghiệp thạc sĩ năm 2008 tại trường Đại học Khoa học, Đại học Huế. Bà công tác tại Khoa Lý luận chính trị, Trường Đại học Khoa học, Đại học Huế từ năm 2005

Lĩnh vực nghiên cứu: Lịch sử, Lịch sử Đảng Cộng sản Việt Nam